

Số: 55 /BC-UBND

Quan Sơn, ngày 27 tháng 02 năm 2018

BÁO CÁO
**Công tác Quản lý Nhà nước về phát triển du lịch trên địa bàn
từ năm 2015 đến nay**

Thực hiện Công văn số 98/HĐND-VHXH ngày 29/01/2018 của Ban Văn hóa - xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa, về việc báo cáo Công tác quản lý nhà nước về phát triển du lịch trên địa bàn từ năm 2015 đến nay. UBND huyện Quan Sơn báo cáo như sau:

I. Cơ sở pháp lý triển khai công tác quản lý nhà nước về phát triển du lịch trên địa bàn từ năm 2015 đến nay.

1. Việc triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương về phát triển du lịch

Quan Sơn là 1 huyện vùng cao biên giới nằm ở phía Tây của tỉnh Thanh Hóa, chiếm một vai trò vị trí địa lý hết sức quan trọng trong chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc, hệ thống đường giao thông tương đối thuận lợi gồm quốc lộ 217 dài 75km; quốc lộ 16 và các đường tuần tra biên giới, đường liên xã, liên thôn (đến nay 100% có đường giao thông đến trung tâm xã). Có tiềm năng thế mạnh về du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng với: Hệ thống đường giao thông, sông suối dày đặc, các quần thể hang, động tương đối phong phú đa dạng và có cửa khẩu quốc tế Na Mèo rất thuận lợi trong việc phát triển du lịch theo hướng đường bộ. Đặc biệt gắn văn hóa tâm linh với một số điểm có thể mạnh trong việc xây dựng du lịch như: Khu hang hòm Trung Xuân, di tích lịch sử cầu Phà Lò xã Trung Thượng (*Đã được xếp hạng cấp Tỉnh năm 2011*); Đền thờ thần động Năng Non (xã Sơn Lư); Lịch sử Pha Phen gắn với bài ca kháng chiến của quân và dân ta trong thời kỳ chống Thực dân Pháp; Thác Bản Nhài (xã Sơn Điện); Núi lá hoa, hang Co Láy, dòng suối Xia; Pha Dua; Động Bo Cúng (xã Sơn Thuỷ) (*được xếp hạng cấp tỉnh năm 2009*); Quần thể hang động Sa Ná, Son (Na Mèo) Cửa khẩu Quốc tế Na Mèo...bước đầu mới chỉ khám phá tiềm năng song trong tương lai kết nối tua du lịch sang nước bạn Lào nơi thủ đô kháng chiến, di tích lịch sử cách mạng Lào tại huyện Viêng Xay- tỉnh Hủa Phăn nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, cách Cửa khẩu Quốc Tế Na Mèo 50km. Đây là một trong những điểm thu hút khách du lịch quốc tế tương đối lớn.

Trong những năm qua huyện đã tập trung bám sát chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật để triển khai phát triển du lịch trên địa bàn như: Luật Du lịch ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật Di sản văn hóa và luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009; Luật bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014; Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ chính trị về phát triển Du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

2. Các văn bản có tính pháp lý của tỉnh, của đơn vị

Huyện đã tập trung, chủ động xây dựng Kế hoạch, phương án triển khai phát triển du lịch trên cơ sở bám sát các văn bản của tỉnh, của địa phương như: Quyết định số 207/QĐ-UBND ngày 16/01/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt, định hướng quy hoạch xây dựng phát triển du lịch vùng huyện Quan Sơn, Thanh Hóa; Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 25/4/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về phát triển du lịch đến năm 2020, thực hiện chương trình hành động quốc gia về du lịch; Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 06/2/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc triển khai Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 14/11/2013 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa về lĩnh vực du lịch; Công văn số 5143/UBND-KTTC ngày 05/10/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc quy hoạch phát triển du lịch động Bo Cúng, cửa khẩu quốc tế Na Mèo và các danh thắng phụ cận thuộc huyện Quan Sơn Thanh Hóa; Công văn số 5101/UBND-CN, ngày 09/8/2011 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc điều chỉnh, bổ sung chủ trương lập quy hoạch phát triển du lịch huyện Quan Sơn Thanh Hóa; Thực hiện Quyết định số 4485/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về Phê duyệt danh mục các nhiệm vụ, đề án thực hiện Chương trình phát triển du lịch tỉnh Thanh Hóa năm 2018.

Đối với huyện đã ban hành Nghị quyết số 11-NQ/HU ngày 28/1/2013 của Ban Thường vụ huyện ủy về phát triển Văn hóa và Du lịch huyện Quan Sơn giai đoạn 2013 – 2015, định hướng đến năm 2025; Căn cứ Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 3/4/2013 của Chủ tịch UBND huyện về ban hành Đề án phát triển Văn hóa và Du lịch giai đoạn 2013 – 2015, định hướng đến năm 2025; Căn cứ vào Biên bản ghi nhớ giữa 2 huyện Quan Sơn- Viêng Xay năm 2016. Nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Chương trình phát triển du lịch Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020 của Ban chấp hành Đảng bộ Tỉnh khóa XVIII; đảm bảo tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện về phát triển du lịch; phấn đấu đến năm 2020, du lịch cơ bản trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, có tính chuyên nghiệp, đồng bộ, hiện đại, đưa Quan Sơn trở thành một trong những trọng điểm du lịch của tỉnh.

II. Quản lý nhà nước về phát triển du lịch trên địa bàn từ năm 2015 đến nay

1. Công tác định hướng phát triển du lịch trên địa bàn từ năm 2015 đến nay

Bám sát các chủ trương, chính sách về phát triển du lịch, huyện giao cho Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, các xã, thị trấn, hàng năm thường xuyên đào tạo nâng cao trình độ nguồn nhân lực cho cán bộ quản lý nhà nước và trực tiếp quản lý, điều hành về công tác du lịch.

- Tiếp tục tuyên truyền các văn bản của Nhà nước về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Nghị quyết của Đại hội Đại biểu huyện

Đảng bộ huyện Quan Sơn về phát triển du lịch cộng đồng gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2015- 2020, định hướng đến năm 2025.

- Quy hoạch hệ thống du lịch huyện dựa trên các vùng và sản phẩm du lịch đặc trưng.

- Xây dựng các bản du lịch và nhà văn hóa tại các bản có điểm du lịch để giới thiệu, trưng bày các giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc.

- Đa dạng hóa các loại hình dịch vụ, sản phẩm, tour, tuyến, điểm du lịch.

- Tăng cường công tác quản lý lữ hành, quản lý cơ sở lưu trú.

- Quản lý, khai thác chặt chẽ các nguồn thu từ dịch vụ du lịch.

- Đảm bảo an ninh - trật tự tại các điểm du lịch.

- Cụ thể hóa Nghị quyết 08-NQ/TW ngày 16/1/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; Nghị quyết Đại hội Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ V về phát triển du lịch cộng đồng gắn với xây dựng nông thôn mới; Quyết định số 515/QĐ-UBND, ngày 16/5/2017 của Ủy ban nhân dân huyện về ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/1/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

2. Công tác quản lý quy hoạch

- Rà soát, đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch tại các khu, điểm du lịch; điểm du lịch trên địa bàn huyện đã được UBND tỉnh phê duyệt như: **Khu du lịch sinh thái Động Bo Cúng-Sơn Thủy**: được UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Quyết định số 208/QĐ-UBND ngày 16/1/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 khu du lịch Động Bo Cúng huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa, với quy mô là 250ha, tính chất là điểm du lịch sinh thái nghỉ dưỡng, du lịch văn hóa, du lịch khám phá hang động; **Khu du lịch sinh thái - văn hóa Bản Khạn- di tích lịch sử cầu Phà Lò Trung Thượng**, được UBND tỉnh ban hành quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 các điểm du lịch sinh thái tại Quyết định số 4444/2016/QĐ-UBND ngày 15/11/2016 về quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 các điểm du lịch sinh thái bản Khạn xã Trung Thượng tỉnh Thanh Hóa.

Cầu Phà Lò cách trung tâm huyện 3km thuộc xã Trung Thượng; **Khu du lịch cộng đồng bản Ngàm – Sơn Điện**; **Điểm du lịch văn hóa tâm linh Lễ hội Mường Xia xã Sơn Thủy**; **Cửa khẩu Quốc tế Na Mèo**(kèm theo Quyết định số 207/QĐ-UBND ngày 16/01/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt, định hướng quy hoạch xây dựng phát triển du lịch vùng huyện Quan Sơn Thanh Hóa). **Thác bản Nhài - Sơn Điện**: Nằm trên địa bàn bản Nhài xã Sơn Điện được UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch xây dựng chi tiết tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 202/QĐ-UBND ngày 16/1/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 điểm du lịch thác bản Nhài huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh hóa, với tổng diện tích đất là 16ha; **Động Nang Non – Sơn Lư**: Động Nang Non cách trung tâm huyện khoảng 3km, và đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê

duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 201/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Động Nang Non huyện Quan Sơn Tỉnh Thanh Hóa, với tổng diện tích đất quy hoạch là 17ha.

3. Công tác đầu tư phát triển du lịch của các cấp chính quyền

3.1. Về đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước cho phát triển du lịch

Từ trước đến nay các điểm du lịch và quy hoạch du lịch trên địa bàn huyện chưa có đầu tư nguồn ngân sách nhà nước, hiện mới dừng lại ở việc quy hoạch, các điểm còn lại chủ yếu là chính quyền địa phương quản lý công tác quy hoạch. Năm 2017 huyện Quan Sơn xây dựng phương án Tour du lịch Quan Sơn – Viêng Xay (Lào) và chọn thí điểm một bản làm du lịch cộng đồng. Trong Phương án tour du lịch huyện đã lựa chọn 3 điểm nhấn, xây dựng điểm du lịch nội địa như: du lịch cộng đồng bản Ngàm Sơn Điện, điểm du lịch sinh thái gắn với văn hóa tâm linh là động Bo Cúng, lễ hội Mường Xia xã Sơn Thủy; điểm du lịch dịch vụ thương mại chợ phiên biên giới khu cửa khẩu Quốc tế Na Mèo. Nguồn kinh phí hỗ trợ của tỉnh với tổng số vốn là 2.300.000.000đ để phát triển du lịch, chủ yếu đầu tư cơ sở hạ tầng cho điểm du lịch Bo Cúng và bản Ngàm xã Sơn Điện.

Hiện nay huyện đang tập trung xây dựng chỉnh trang lại đường giao thông, công trình vệ sinh và nâng cấp khuôn viên, trồng hoa cây cảnh, và các dịch vụ phụ trợ khác gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới. Ngoài ra huyện đã tập trung công tác đào tạo nguồn nhân lực, mở các lớp dạy nghề cho nhân dân tiếp cận với công tác du lịch được 2 lớp, với tổng số người tham gia học nghề là 120 người, từ nguồn vốn hỗ trợ của tỉnh và chương trình mục tiêu giảm nghèo.

- Trong năm 2018 với nguồn vốn hỗ trợ của tỉnh huyện đầu tư xây dựng nhà điều hành, chỉnh trang khuôn viên, cây cảnh, một số hạng mục công trình vui chơi giải trí và 03 công trình vệ sinh công cộng, 02 bãi đỗ xe tại khu vực bản cộng đồng bản Ngàm và động Bo Cúng.

- Cải tạo, nâng cấp môi trường, cơ sở vật chất phục vụ khách ăn, nghỉ; khôi phục các nghề thủ công truyền thống; bảo tồn, phục dựng các loại hình văn hóa nghệ thuật, lễ hội truyền thống; hỗ trợ các hộ gia đình kinh phí trang bị cơ sở vật chất, hạ tầng phục vụ khách và trang bị kiến thức cho các hộ gia đình kinh doanh loại hình du lịch homestay tại bản Ngàm xã Sơn Điện và khu vực Cửa khẩu Quốc tế Na Mèo, đầu tư hỗ trợ xây dựng bia ghi chiến công tại di tích lịch sử cầu Phà Lò.

3.2. Công tác huy động các nguồn lực khác cho phát triển du lịch

Là một huyện nghèo, chưa có sự đầu tư cho cơ sở hạ tầng về du lịch, công tác xã hội hóa trên địa bàn chưa nhiều, chủ yếu các bản, xã tự đóng góp xây dựng các thiết chế văn hóa, tổ chức lễ hội, duy trì các phong trào văn hóa, văn nghệ thể dục thể thao, các trò chơi dân gian... phục vụ đời sống tinh thần và

khách tham quan nhân dịp ngày lễ, ngày tết. Hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ kỹ năng cho các hộ kinh doanh du lịch bán hàng lưu niệm, đặc sản của địa phương tại các khu, điểm du lịch trọng điểm.

Tăng cường công tác tuyên truyền quảng bá, xúc tiến trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo hình, báo viết và trang điện tử, cụm thông tin đối ngoại khu vực Cửa khẩu Na Mèo. Thường xuyên trao đổi, thống nhất phương án phát triển du lịch với lãnh đạo huyện Viêng Xay, tỉnh Hủa Phăn, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, thông qua đó nhằm giới thiệu quảng bá cho khách du lịch trong nước và Quốc tế biết đến các điểm du lịch huyện Quan Sơn, Thanh Hóa. Kêu gọi các doanh nghiệp hỗ trợ xây dựng 03 cụm Pa nô quảng cáo với tổng diện tích 70m²/cụm, tổng tiền là 70.000.000đ.

3.3 Về xây dựng cơ sở hạ tầng và đào tạo nguồn lực cho phát triển du lịch

- Trong thời gian qua, huyện đã củng cố, đào tạo nâng cao kỹ năng cho cán bộ nghiệp vụ về công tác quản lý du lịch, cử cán bộ tập huấn công tác du lịch, quản lý di tích do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức. Trong quý I/2018 huyện sẽ xây dựng hoàn thiện Đề án về phát triển du lịch cộng đồng tại huyện Quan Sơn và trình UBND tỉnh vào trung tuần tháng 3/2018, xây dựng phương án công bố tour du lịch Quan Sơn – Viêng Xay gắn với Lễ hội Mường Xia nhằm thu hút khách du lịch nội địa và quảng bá, kêu gọi, xúc tiến đầu tư cho các điểm đã quy hoạch được UBND tỉnh phê duyệt như: Động Nang Non, Động Bo Cúng; Thác bản Nhài; bản Khạn.

- Cải tạo tuyến đường giao thông từ quốc lộ 16 đi vào động 700m đã hoàn thành 90% khối lượng công trình, tiếp theo xây dựng nhà quản lý, điều hành, nơi đón tiếp khách tại bản Ngàm và Động Bo Cúng, dự kiến quý I/2018 hoàn thành 100% tiến độ.

- Xây dựng hoàn thiện và đưa vào hoạt động 03 công trình vệ sinh công cộng và 02 bãi đỗ xe tại khu vực Động Bo Cúng; bản Ngàm xã Sơn Điện. Đưa công trình điện lưới quốc gia vào khu vực Động Bo Cúng hoàn thành trước quý II/2018.

- Hàng năm chọn cử cán bộ tham gia bồi dưỡng nâng cao nguồn nhân lực du lịch và kiến thức thuyết minh cho thuyết minh viên các khu, điểm du lịch. Trang bị những kiến thức cơ bản về du lịch, cách làm du lịch, những nội dung cơ bản về du lịch cộng đồng, cách giao tiếp ứng xử với khách du lịch cho cộng đồng dân cư. Nâng cao hiểu biết và nhận thức về phát triển du lịch; phát huy vai trò du lịch cộng đồng, tạo sự hấp dẫn đối với khách du lịch. Bồi dưỡng về du lịch bền vững, du lịch có trách nhiệm cho cộng đồng làm du lịch.

4. Công tác thanh kiểm tra, xử lý vi phạm trong quản lý quy hoạch; tổ chức thực hiện phát triển du lịch

Huyện thường xuyên ban hành các văn bản hướng dẫn, thanh kiểm tra các hoạt động lễ hội, công tác quản lý quy hoạch trên địa bàn từ năm 2015 đến nay,

công tác phát triển du lịch mới chỉ ở bước đầu tư cơ sở hạ tầng, chưa đưa vào khai thác sử dụng các sản phẩm du lịch, do vậy hầu hết các điểm du lịch chưa hoạt động, mở cửa đón khách, chưa có trường hợp nào phải xử lý vi phạm. Phát huy vai trò quản lý Nhà nước của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các cấp các ngành có liên quan để chỉ đạo và giải quyết những vướng mắc khó khăn tạo thuận lợi cho Du lịch phát triển du lịch cộng đồng tại bản Ngàm và các bản phụ cận xã Sơn Điện huyện Quan Sơn làm thí điểm và nhân rộng mô hình cho toàn huyện.

***Đánh giá chung:** Công tác quản lý nhà nước về phát triển du lịch nhằm: Tăng cường phổ biến tuyên truyền pháp luật, nâng cao chất lượng du lịch và tiến tới phát triển loại hình du lịch cộng đồng, triển khai những quy định của Nhà nước về pháp luật có liên quan đến các lĩnh vực: Từ bảo vệ môi trường sinh thái, việc chấp hành trong quản lý đầu tư xây dựng.... Cần có sự chỉ đạo thường xuyên thông qua hoạt động tuyên truyền, học tập, nắm vững pháp luật liên quan trực tiếp đến các hoạt động du lịch. Việc tuyên truyền học tập, thông qua nhiều hình thức: tổ chức các buổi tọa đàm trên các phương tiện thông tin đại chúng, áp phích, tờ rơi, thông tin ngắn gọn, nhưng dễ hiểu và dễ chấp hành...về đề tài du lịch nhằm đưa những thông tin tích cực tới từng người dân.

- Tăng cường quản lý nhà nước trên các lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội, môi trường (môi trường tự nhiên và môi trường xã hội) tại các điểm đến du lịch trên địa bàn toàn huyện. Hoạch định kế hoạch phân kỳ đầu tư, phát triển hợp lý cho từng giai đoạn đảm bảo sử dụng hợp lý tài nguyên, tiết kiệm vốn đầu tư, cân đối nhu cầu du lịch đảm bảo hiệu quả đầu tư.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý chuyên ngành và chính quyền địa phương các cấp đối với các tổ chức, đơn vị, cá nhân tham gia hoạt động du lịch cộng đồng tại các bản du lịch cộng đồng. Ban hành nội quy, quy định, quy chế nhằm quản lý toàn diện, bền vững hoạt động du lịch như: Quy chế quản lý của Ban du lịch cộng đồng xã, quy chế chia sẻ lợi ích của các bên tham gia, quy định về vệ sinh môi trường.

III. Kết quả thực hiện trên các mặt công tác quản lý nhà nước về phát triển du lịch trên địa bàn từ năm 2015 đến nay

1. Việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch và chiến lược phát triển du lịch trên địa bàn thời gian qua: Huyện đã chú trọng quan tâm ban hành Quyết định số 515/QĐ-UBND ngày 16/5/2017 về ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về “phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn”. Với những tiềm năng sẵn có và hướng đầu tư xây dựng tại một số khu du lịch trọng điểm, trong những năm tiếp theo, huyện xác định du lịch là ngành quan trọng góp phần tăng thu nhập, ổn định đời sống nhân dân, làm giàu chính đáng, phát huy và bảo tồn các giá trị tốt đẹp của nhân dân các dân tộc trong huyện, của các di tích và danh thắng đã được các cấp xếp hạng, công nhận. Để hiện thực hóa các mục tiêu, kế hoạch, đề ra các nhóm giải

pháp chính gắn với nhiệm vụ cụ thể cho từng cấp, ngành, địa phương, đơn vị, tổ chức liên quan.

Thực hiện việc rà soát hệ thống biển chỉ dẫn tại các khu, điểm du lịch trên địa bàn huyện báo cáo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để có cơ sở cho việc đầu tư lắp dựng, nâng cấp hệ thống biển chỉ dẫn du lịch giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn toàn tỉnh.

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức 01 lớp tập huấn kỹ năng làm du lịch cộng đồng cho cán bộ văn hóa xã, các hộ gia đình có tiềm năng và đang triển khai mô hình du lịch cộng đồng tổng tiền là 100.000.000đ cho 100 học viên thuộc 13 xã, thị trấn; Thực hiện chương trình mục tiêu giảm nghèo; chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ hàng năm tổ chức mở lớp dạy nghề ngắn hạn cho cán bộ công chức văn hóa, truyền thanh, trường bản, các hộ gia đình kinh doanh dịch vụ lưu trú, nhà hàng cho 400 học viên tham gia, từ năm 2016 đến nay là 04 lớp tập huấn dạy nghề, tập huấn kỹ năng du lịch với tổng tiền là 407.000.000đ.

Về huy động các nguồn lực khác cho phát triển du lịch, chủ yếu kêu gọi xúc tiến đầu tư, quảng bá, tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh, bảng thông tin đối ngoại trang điện tử và cụm pa nô trực quan với tổng số tin bài được 204 tin, xây dựng 210m² cụm pa nô trị giá trên 70.000.000đ.

2. Về nguồn lực du lịch: Hoạt động thường xuyên là Ban quản lý di tích xã Sơn Thủy, ngoài ra lực lượng làm công tác du lịch chủ yếu là kiêm nhiệm, cán bộ CCVH và một số trưởng bản, đội trưởng văn nghệ...chưa có chuyên môn, và hướng dẫn viên tại các điểm du lịch, do vậy còn mỏng, yếu và thiếu cán bộ làm công tác du lịch, việc phân bổ chỉ tiêu, bố trí sắp xếp cán bộ cho Phòng VH&TT còn ít (03 người), chưa được đào tạo chuyên ngành du lịch, ít nhiều ảnh hưởng và khó khăn trong công tác quản lý Nhà nước về lĩnh vực du lịch.

3. Công tác tuyên truyền, quảng bá xúc tiến đầu tư về phát triển du lịch trên địa bàn

Kêu gọi, khuyến khích nhằm thu hút các dự án đầu tư phát triển du lịch tại khu du lịch sinh thái Động Bo Cúng; các sản phẩm dịch vụ cộng đồng bản Ngàm xã Sơn Điện và khu chợ Cửa khẩu Quốc tế Na Mèo, khu di tích lịch sử cầu Phà Lò. Tuyên truyền nâng cao nhận thức về du lịch, lồng ghép hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về du lịch cho các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức chính trị xã hội, cộng đồng dân cư trong chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của đơn vị.

Tăng cường công tác tuyên truyền quảng bá, xúc tiến trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo hình báo viết và trang điện tử, cụm thông tin đối ngoại khu vực Cửa khẩu Na Mèo. Thường xuyên trao đổi, thống nhất phương án phát triển du lịch với lãnh đạo huyện Viêng Xay tỉnh Hủa Phăn nước Cộng hòa Dân chủ Nhân

dân Lào, thông qua đó nhằm giới thiệu quảng bá cho khách du lịch trong nước và Quốc tế biết đến các điểm du lịch huyện Quan Sơn Thanh Hóa.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, huyện đã phối hợp với kênh Truyền hình đối ngoại VTV4, kênh VTV5 Đài Truyền hình Việt Nam; Đài truyền hình kỹ thuật số VTC - Công ty Truyền thông NetViet; Cụm thông tin đối ngoại; Đài truyền hình Thanh Hóa, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch...thực hiện các phóng sự, chuyên đề tuyên truyền, chụp ảnh để quảng bá phát triển du lịch, lễ hội Mường Xia; Lễ Chá Chiêng kin booc mạy, các khu du lịch di tích danh thắng của huyện Quan Sơn tại các điểm: Động Bo Cúng, Cửa khẩu Quốc tế Na Mèo; bản du lịch cộng đồng bản Ngàm xã Sơn Điện, di tích lịch sử cầu Phà Lò... Phối hợp với đơn vị, các cộng tác viên tích cực viết, biên soạn tin bài về các hoạt động, quảng bá tiềm năng du lịch huyện Quan Sơn đăng trên trang thông tin điện tử của huyện.

4. Việc quản lý tài nguyên du lịch, khu du lịch, đầu tư các điểm đến du lịch, xây dựng các sản phẩm du lịch đặc trưng về phát triển du lịch trên địa bàn

Tập trung xây dựng Đề án phát triển du lịch cộng đồng tại huyện theo Quyết định số 4485/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc Phê duyệt danh mục các nhiệm vụ, đề án, dự án thực hiện Chương trình phát triển du lịch tỉnh Thanh Hóa năm 2018.

Xây dựng mô hình phát triển tour du lịch Quan Sơn – Viêng Xay tỉnh Hủa Phăn nước Cộng hòa dân chủ Nhân dân Lào đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Trùng tu, tôn tạo các khu di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn huyện; xây dựng các thiết chế văn hóa; các cơ sở hạ tầng; các dịch vụ du lịch nhằm đáp ứng nhu cầu đối với khách tham quan, du lịch đến với địa phương. Thực hiện các chính sách ưu đãi, kêu gọi đầu tư, xã hội hóa trong phát triển du lịch. Tranh thủ sự hỗ trợ các nguồn vốn của tỉnh, trung ương, các tổ chức doanh nghiệp để phát triển cơ sở hạ tầng, nâng cấp di tích và các dịch vụ du lịch khác.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá hình ảnh và tiềm năng du lịch huyện Quan Sơn thông qua các hình ảnh cổ động trực quan như pa nô, cồng chà, cồng thông tin điện tử, các lễ hội và các sự kiện văn hóa trên địa bàn huyện. Xây dựng hoàn thiện Án phẩm du lịch của huyện.

Trùng tu, tôn tạo các khu di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn huyện; xây dựng các thiết chế văn hóa; các cơ sở hạ tầng; các dịch vụ du lịch nhằm đáp ứng nhu cầu đối với khách tham quan, du lịch đến với địa phương. Việc phát triển các sản phẩm, dịch vụ phụ trợ như hàng lưu niệm, biểu diễn văn nghệ, các dịch vụ trải nghiệm cần phát huy vai trò của chính quyền địa phương bên cạnh sự hỗ trợ của các ban, ngành, tổ chức khác. Chính quyền cơ sở đứng ra thành lập tổ, đội sản xuất hàng lưu niệm, các đội văn nghệ để phục vụ khách du lịch. Các cơ quan chuyên môn tư vấn cho chính quyền cơ sở để sớm hình thành được mô

hình quản lý của bản du lịch cộng đồng như việc thành lập ban quản lý, quy chế hoạt động, quy định về thu phí và quản lý nguồn thu.

5. Công tác đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội, môi trường, an toàn thực phẩm tại khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn

Thường xuyên phối hợp với các cơ quan, đơn vị, lực lượng Công an, Bộ đội biên phòng, xây dựng phương án đảm bảo trật tự an toàn xã hội tại khu du lịch, nhất là khu vực biên giới, đảm bảo an toàn cho khách tham quan và ổn định trật tự trên địa bàn. Tại các điểm du lịch cộng đồng thường xuyên bố trí các thùng rác, điểm xử lý rác thải và các thiết bị vệ sinh công cộng khác, tuyên truyền nâng cao nhận thức về vệ sinh môi trường cho cộng đồng dân cư bằng nhiều hình thức tuyên truyền quảng bá như: Panô, áp phích, biểu ngữ, tờ rơi, tranh ảnh, báo chí, phát thanh, truyền hình... huy động cộng đồng dân cư bảo vệ môi trường, tạo điều kiện có lợi cho cộng đồng như quy hoạch vùng bán hàng: Những vùng này có thể không thu thuế bán hàng nhưng khuyến khích người dân thay phiên nhau đi thu gom rác; dán các áp phích trong xã, các công ty lữ hành và khách sạn - nhà hàng phát các tờ rơi khuyến cáo cần thiết để nhắc nhở du khách có ý thức bảo vệ tự nhiên và không làm ô nhiễm bằng việc vứt rác thải ra trong khi thăm quan du lịch tại các điểm du lịch, giảm thiểu chất thải, nhằm giảm chi phí khôi phục suy thoái môi trường, đồng thời cũng góp phần nâng cao chất lượng du lịch, chú trọng việc đào tạo nâng cao nhận thức về tài nguyên môi trường. Trên cơ sở đó khuyến khích việc nâng cao hiểu biết của mọi thành viên trong xã hội về các tác động từ các hoạt động du lịch tới môi trường. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao ý thức của cộng đồng bảo vệ môi trường trong đầu tư xây dựng và các hoạt động du lịch, quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm trong các nhà hàng ăn uống.

6. Công tác thanh, kiểm tra, xử lý các vi phạm đối với các hoạt động về phát triển du lịch; công tác phối kết hợp với các ngành, địa phương trong việc quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn

Do chưa đưa vào khai thác các điểm du lịch, nên huyện tập trung làm tốt công tác phối hợp với Y tế, Công an, Đội quản lý thị trường số 18, tổ chức thanh, kiểm tra định kỳ hàng năm từ 1 đến 2 lượt/năm, chủ yếu đối tượng tập trung vào các nhà hàng, cơ sở lưu trú, lễ hội...chưa có trường hợp nào xử lý sai phạm trong lĩnh vực du lịch.

*Đánh giá chung

Huyện Quan Sơn có nhiều tiềm năng phát triển du lịch, trong những năm qua huyện đã bám sát chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh để xây dựng ban hành Nghị quyết, Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế, nhằm chuyển đổi cơ cấu kinh tế và khai thác sử dụng có hiệu quả tiềm năng thế mạnh trong phát triển du lịch. Công tác quảng bá du lịch và đầu tư cho phát triển du

lịch được quan tâm bằng nhiều giải pháp, các dự án và công trình với quy mô đã và đang thực hiện trên địa bàn huyện.

Công tác phát triển du lịch cũng được các ngành, các cấp và quần chúng nhân dân đồng tình ủng hộ và tham gia tích cực như: Hạ tầng giao thông, bảo vệ môi trường, trùng tu di tích, quản lý di tích, chỉnh trang nhà cửa, khuôn viên và một số hạng mục công trình được đầu tư xây dựng phục vụ cho phát triển du lịch.

IV. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

1. Những hạn chế

Nguồn vốn đầu tư còn hạn chế, kết cấu hạ tầng thấp; các dịch vụ để cho khách du lịch lưu trú chưa nhiều, chưa thu hút mạnh các nhà đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn huyện.

Đội ngũ cán bộ làm công tác du lịch còn mỏng, chưa được bố trí sắp xếp theo bằng cấp chuyên môn, dẫn đến gặp nhiều khó khăn trong quản lý nhà nước về du lịch, các điểm du lịch chưa có hướng dẫn viên, hiệu quả hoạt động của ban quản lý di tích, chính quyền địa phương chưa cao, việc tiếp cận của người dân với du lịch còn chưa rõ nét do vậy chưa có tính chuyên nghiệp, các mặt hàng đặc trưng, sản phẩm nông sản chưa tạo được thương hiệu đặc trưng vùng miền để thu hút khách tham quan.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân chủ quan

Do khu du lịch của huyện thuộc khu vực miền núi nên trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ, các hạng mục công trình gặp không ít khó khăn do địa hình và thời tiết gây ra, ảnh hưởng không nhỏ tới tiến độ cũng như chất lượng của các công trình. Quá trình triển khai nâng cấp, cải tạo tuyến đường vào các điểm du lịch, đầu tư đường điện chiếu sáng và một số hạng mục công trình đang hoàn thiện thiết kế và dự kiến quý I/2018 đạt khoảng 60%. Tuy nhiên cũng còn gặp nhiều khó khăn do khu vực miền núi, giao thông đi lại vận chuyển vật liệu, công thợ cao và mưa nhiều gây ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ hoàn thành.

Hiệu quả hoạt động của BQL di tích chưa cao, các mô hình trang trại vừa và nhỏ chưa bền vững, tiếp cận với thị trường còn chậm. Việc quy hoạch phát triển du lịch huyện đã tập trung lựa chọn các điểm có thế mạnh tiềm năng về du lịch sinh thái, du lịch văn hóa tâm linh và di tích lịch sử để tập hợp thu hút khách tham quan, phù hợp với phong tục tập quán, tương đồng về văn hóa, tạo đặc thù riêng đặc trưng vùng miền. Du lịch sinh thái gắn với văn hóa tâm linh chưa được đầu tư xây dựng quy mô, chưa nhiều dịch vụ, sản phẩm đặc thù để thu hút khách tham quan, một số nghề truyền thống chưa thu hút sự chú ý của giới, do vậy còn ảnh hưởng không nhỏ trong việc quy hoạch phát triển du lịch. Hiện nay do nguồn kinh phí hỗ trợ hàng năm hạn chế nên công tác đầu tư phát triển du lịch còn gặp nhiều khó khăn, việc thu hút các nhà đầu tư vào phát triển du lịch địa

phương còn chưa hiệu quả. Một số bà con nhân dân tại địa phương chưa bình ổn về giá khi bán các sản phẩm truyền thống ra ngoài thị trường, gây khó khăn trong việc tiêu thụ các sản phẩm địa phương. Một số bộ phận nhân dân chưa nhận thức đầy đủ về vai trò và tầm quan trọng của phát triển du lịch nên chưa khai thác hết nguồn lực trong xã hội tham gia phát triển du lịch.

2.2. Nguyên nhân khách quan

Số ngày khách đến điểm tham quan, du lịch khá ngắn hạn, cho thấy việc khai thác và phát triển du lịch ở địa bàn huyện còn ở mức khởi phát, chưa thành hệ thống, việc phát triển các dạng sản phẩm du lịch gắn với các tour, điểm nhằm thu hút khách nhiều hơn và kéo dài ngày lưu trú nhất là đối với khách tham quan, du lịch. Hiện nay các sản phẩm truyền thống của bà con tại khu, điểm du lịch còn hạn chế, chưa phong phú. Công tác quảng bá, giới thiệu hình ảnh về du lịch huyện còn hạn chế, chưa có điều kiện quảng bá rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng. Huyện ít có điều kiện được tham gia các Hội chợ, các lễ hội trong và ngoài tỉnh để giới thiệu, quảng bá sản phẩm du lịch của địa phương. Ý thức của người dân và khách du lịch về bảo vệ thiên nhiên và môi trường chưa cao. Trình độ dân trí còn thấp, là hậu quả gián tiếp gây nhiều khó khăn cho việc bảo vệ rừng và phát triển du lịch sinh thái. Công tác quản lý Nhà nước về du lịch còn hạn chế, sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong phát triển du lịch đôi lúc chưa chặt chẽ. Sản phẩm du lịch chưa đa dạng, chưa có khu trung bày sản phẩm truyền thống, hàng lưu niệm. Nguồn nhân lực du lịch còn bất cập. Thiếu đội ngũ quản lý, hướng dẫn viên, thuyết minh viên có chuyên môn. Một bộ phận cộng đồng địa phương khi tham gia hoạt động du lịch còn thiếu kỹ năng giao tiếp, ứng xử phục vụ khách du lịch.

V. Mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về phát triển du lịch trên địa bàn

5.1. Mục tiêu chung

Khai thác tiềm năng, lợi thế và các nguồn lực để phát triển du lịch cộng đồng gắn với xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giảm nghèo bền vững, tăng nguồn thu ngân sách, tạo động lực thúc đẩy các ngành kinh tế phát triển. Phấn đấu đến năm 2020 đưa du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn, nâng giá trị của ngành du lịch chiếm trên 20% trong tổng thu nhập của huyện.

Nâng cao trình độ dân trí, tăng cường giao lưu hiểu biết về văn hóa, xã hội giữa các dân tộc trong nước và quốc tế, đồng thời giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

Đảm bảo phát triển du lịch ổn định, bền vững, đồng đều, tạo nhiều việc làm, tăng thu nhập từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân các dân tộc trong huyện.

Đảm bảo an ninh - quốc phòng.

* Mục tiêu cụ thể đến 2020

- Số ngày lưu trú trung bình từ 01 ngày năm 2018 lên 02 ngày năm 2020.
- Cơ sở lưu trú cộng đồng từ 20 nhà năm 2017 lên 40 nhà năm 2020.
- Doanh thu đạt trên 5-7 tỷ đồng/ năm.
- Nộp ngân sách nhà nước tăng bình quân 8%/năm.
- Lượng khách du lịch đạt trên 8.000 lượt người/ năm
- Mỗi xã phấn đấu có ít nhất 1 bản thành điểm du lịch cộng đồng.

5.2. Nhiệm vụ trọng tâm

Tiếp tục kêu gọi xúc tiến đầu tư các điểm quy hoạch, nâng cấp khu di tích lịch sử cầu Phà Lò và Lễ hội Mường Xia gắn với quy hoạch khu xây dựng đền thờ Tư Mã Hai Đào, hình thành tuyến du lịch nội địa để đón khách tham quan .

Hướng dẫn giúp bà con địa phương tại các khu, điểm du lịch duy trì và phát triển các sản phẩm du lịch đặc trưng vùng miền như: Xuôi bè trên sông đánh chài bắt cá, đi xe đạp địa hình khám phá đường bộ và leo núi, khôi phục nghề truyền thống như: dệt thổ cẩm, đan lát, làm rượu cần, rượu men lá, trồng cây dược liệu, rau sạch.

Xây dựng các chương trình truyền hình, chương trình phát thanh của huyện quảng bá về du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng tại bản Ngàm trên hệ thống trang tin điện tử, truyền hình Thanh Hóa, VTV4; VTV5 và kênh truyền hình Nhân Dân; báo mạng và trực quan pa nô áp phích, tờ rơi, cụm thông tin đối ngoại khu vực Cửa khẩu, triển lãm ảnh về đất và người Quan Sơn, tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể thao truyền thống, trò chơi dân gian và các sự kiện mang tính đặc trưng vùng miền.

Tập trung đào tạo nguồn nhân lực, phấn đấu đến năm 2020 sẽ có cán bộ chuyên trách từ huyện đến cơ sở phụ trách lĩnh vực du lịch được đào tạo chuyên sâu về chuyên môn, nghiệp vụ.

5.3. Nhiệm vụ và giải pháp

* Công tác quản lý nhà nước về du lịch: Phối hợp với UBND xã Sơn Điện, Sơn Thủy, Na Mèo, Trung Thuợng, chỉ đạo BQL di tích tăng cường công tác quản lý Nhà nước về lĩnh vực du lịch. Hàng năm tổ chức kiện toàn BQL, bổ sung, sửa đổi quy chế hoạt động của BQL cũng như nội quy đối với du khách đến tham quan tại các điểm du lịch của huyện. Hàng năm tổ chức giao ban, trao đổi kinh nghiệm với BQL di tích lịch sử huyện Viêng Xay tỉnh Hủa Phăn nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, tạo sự đồng thuận thống nhất cao trong lộ trình phát triển du lịch.

* Công tác bảo vệ môi trường du lịch: Tuyên truyền, vận động bà con nhân dân tại khu, điểm du lịch giữ gìn vệ sinh môi trường; đối với khách du lịch sẽ có thành viên BQL khu, điểm du lịch tại địa phương thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở việc giữ gìn vệ sinh môi trường.

* Về tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình: Trong thời gian tới huyện sẽ tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện hoàn thiện các nhiệm vụ trong Chương trình, đảm bảo cả về tiến độ lẫn chất lượng, nhằm góp phần phát triển du lịch địa phương ngày càng hiệu quả. Tranh thủ sự hỗ trợ các nguồn vốn của tỉnh, trung ương, các tổ chức doanh nghiệp để phát triển cơ sở hạ tầng, nâng cấp di tích và các dịch vụ du lịch khác.

* Về nâng cao nhận thức về du lịch: Để quản lý tốt các di tích trên địa bàn, Uỷ ban nhân dân huyện chỉ đạo các ngành có liên quan nhằm quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn huyện. Thường xuyên tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và nhân dân tham gia bảo vệ môi trường cảnh quan, bảo quản di tích và cảnh quan di tích; tăng cường quản lý Nhà nước về du lịch, dịch vụ du lịch; vận động nhân dân xây dựng nếp sống văn minh và trật tự an toàn xã hội; hướng dẫn người dân, các hộ kinh doanh chấp hành tốt các quy định của Nhà nước trong kinh doanh, đồng thời xử lý các hành vi làm ảnh hưởng đến môi trường cảnh quan, môi trường sinh thái...

* Về huy động các nguồn lực để thu hút đầu tư vào du lịch: Tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá để thu hút các nhà đầu tư cũng như khách du lịch về các điểm du lịch.

* Về tập trung phát triển sản phẩm du lịch: Tiếp tục phục hồi và bảo tồn truyền thống canh tác theo hướng sản xuất hàng hoá như: Trồng lúa nếp cái, tám thơm, cơm lam, cam đường, bưởi ngọt, quýt hôi, chè xanh... Chăn nuôi giống lợn cổ truyền thống, gà đồi, dê, cá trắm cỏ, ếch đá, ếch đồng; cải tạo châm ruộng, vườn đồi, ven khe suối để trồng rau sạch trong 4 mùa. Tăng cường bảo vệ rừng măng đắng, măng ngọt, vận động nhân dân mở rộng diện tích rừng luồng, bương, tre, nứa, cây măng giang làm nguyên liệu chế biến các món ăn dân gian như măng khô, măng chua, măng khòn, cá chua, ột mộc, cơm lam, nước chè lam, canh uôi, canh mòn, canh cây chuối rừng, dưa cải chua ú trong ống vầu, ống nứa..., rượu cần, rượu siêu men lá.

Giữ gìn và phát triển các nguồn cây thảo dược quý hiếm, hướng dẫn tạo điều kiện cho một số hộ gia đình phát triển nghề hái thuốc nam gia truyền.

Từng bước mở các loại hình dịch vụ phục vụ du khách như phương tiện đi lại, xây dựng cơ sở lưu trú, phục vụ ăn uống, trang phục truyền thống cho khách du lịch, phát triển hệ thống thông tin liên lạc.

* Về đầu tư phát triển nguồn lực du lịch: Tiếp tục phối hợp với UBND các xã có điểm du lịch, chọn cử cán bộ có năng lực về lĩnh vực du lịch, thuyết minh du lịch để đi tập huấn, đào tạo các lớp dài hạn và ngắn hạn do tỉnh và trung ương tổ chức.

VI. Những kiến nghị và đề xuất

1. Đối với Trung ương

Quan tâm đầu tư nâng cấp Cửa khẩu Quốc tế Na Mèo, tổ chức hội chợ giới thiệu quảng bá sản phẩm, trao đổi hàng hóa với nước bạn Lào, tạo thương hiệu và điểm nhấn để phát triển du lịch. Tạo điều kiện để huyện Quan Sơn tiếp cận với các nguồn vốn từ chương trình đề án quốc gia về phát triển du lịch ở các huyện miền núi có cửa khẩu biên giới với nước bạn Lào.

2. Đôi với UBND tỉnh

- Có cơ chế chính sách đầu tư cho các khu du lịch đã quy hoạch và được UBND tỉnh phê duyệt, tạo điều kiện để địa phương phát huy các thế mạnh vốn có của vùng, tạo dựng các liên kết trong phát triển sản phẩm, chú trọng phát triển các sản phẩm du lịch mang tính đặc trưng của địa phương, hình thành tuyến du lịch trọng điểm của tỉnh để kết nối trong nước và quốc tế nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.

- Đầu tư kinh phí nâng cấp hoạt động cụm thông tin đối ngoại, nâng cấp đầu tư khu Cửa khẩu Quốc tế Na Mèo, thường xuyên mở Hội chợ thương mại tại khu vực cửa khẩu để quảng bá, xúc tiến kêu gọi đầu tư và thu hút khách du lịch qua cửa khẩu.

3. Đôi với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Hỗ trợ chuyên môn về lĩnh vực du lịch như tập huấn, đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ thuyết minh viên, hướng dẫn viên du lịch nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ hướng dẫn du lịch.

- Khảo sát sưu tầm và phục dựng các lễ hội dân gian, trò chơi dân gian, các gian hàng truyền thống trưng bày các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc để thu hút khách du lịch.

- Hàng năm ưu tiên phân bổ kinh phí tôn tạo, sửa chữa, trang thiết bị cho các di tích, thiết chế văn hóa phục vụ cho phát triển du lịch.

- Hỗ trợ huyện để công bố tour du lịch Quan Sơn – Viêng Xay trong năm 2018.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện công tác quản lý nhà nước về phát triển du lịch trên địa bàn từ năm 2015 đến nay, huyện Quan Sơn, kính báo cáo Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh nắm và tiếp tục chỉ đạo./.

Noi nhận:

- Ban VH-XH HĐND tỉnh (B/c);
- TT HU-HĐND huyện (B/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND (Chi đạo);
- Các phòng liên quan (T/hiện);
- Lưu: VT.

